

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:605/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Cao Thị Bích H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện P, Bình Định

\* **Bị đơn** : Anh Võ Ngọc T, sinh năm 1994

Địa chỉ: 263/1/11 H, P. N, TP. Q, Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Bích H và anh Võ Ngọc T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị H và anh T thống nhất có 02 con chung tên: Võ Ngọc Gia B, sinh ngày 26/7/2020 và Võ Ngọc Gia H, sinh ngày 10/11/2022;

+ Việc nuôi con: Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên: Võ Ngọc Gia H, sinh ngày 10/11/2022; Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên: Võ Ngọc Gia B, sinh ngày 26/7/2020;

+ Việc cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Hạnh và anh Trung đến khi nào các bên có yêu cầu.

*Vì Lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con*

*Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.*

- Về tài sản chung: Chị H và anh T thống nhất không yêu cầu toà án giải quyết.

- Án phí HNGĐST: Chị H tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000đ nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn theo biên lai số 0001259 ngày 18/7/2024. Trả lại cho chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. QN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Thân Trọng Hiền***



